

Số: 634 /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 27 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng  
Khu công nghiệp Quang Châu, tỉnh Bắc Giang (lần 4)**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị số 30/2006/QH12 ngày 17/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/03/2008 của Chính Phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 318/2013/QĐ-UBND ngày 18/7/2013 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định về quản lý quy hoạch trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 17/2017/QĐ-UBND ngày 09/6/2017 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định về quản lý quy hoạch trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 318/2013/QĐ-UBND ngày 18/7/2013 của UBND tỉnh Bắc Giang;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Công văn số 1789/SXD-QHKT ngày 07/9/2017,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu công nghiệp Quang Châu, tỉnh Bắc Giang (lần 4) như sau (kèm theo bản vẽ điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng Khu công nghiệp):

1. Nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch:

- Điều chỉnh một phần lô đất có ký hiệu KT2 với quy mô diện tích khoảng 0,65ha từ quy hoạch đất công trình đầu mỗi hạ tầng kỹ thuật sang quy hoạch đất cây xanh. Sau điều chỉnh, lô đất ký hiệu KT2 có diện tích 0,35ha và dịch chuyển về phía Tây khu công nghiệp, cách vị trí trước điều chỉnh 300m để xây dựng Trạm biến áp 110kv Quang Châu;

- Điều chỉnh một phần lô đất có ký hiệu CX6 với quy mô diện tích khoảng 0,65ha từ quy hoạch đất cây xanh sang quy hoạch đất công trình đầu mỗi hạ tầng kỹ thuật để mở rộng nhà máy xử lý nước sạch;

- Điều chỉnh lô đất có ký hiệu CX với quy mô diện tích khoảng 2,31ha từ quy hoạch đất cây xanh sang quy hoạch đất bãi đỗ xe;

- Điều chỉnh lô đất có ký hiệu P với quy mô diện tích khoảng 2,07ha từ quy hoạch đất bãi đỗ xe sang quy hoạch đất cây xanh với quy mô 0,59ha và quy hoạch đất công nghiệp với quy mô 1,48ha;

- Đính chính diện tích lô đất có ký hiệu CC3 từ 1,25ha thành 1,11ha theo đúng diện tích thực tế.

Bảng quy hoạch sử dụng đất sau khi điều chỉnh cục bộ:

STT	Loại đất	Sau điều chỉnh	
		Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
1	Đất xây dựng nhà máy	277,44	65,13
2	Đất nhà điều hành, dịch vụ	17,43	4,09
3	Đất an ninh, quốc phòng	1,0	0,24
4	Đất cây xanh	70,28	16,49
5	Đất công trình đầu mối kỹ thuật	6,78	1,59
6	Đất giao thông	53,07	12,46
	<b>Tổng</b>	<b>426,00</b>	<b>100,00</b>

2. Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 1391/QĐ-BXD ngày 09/10/2006 của Bộ Xây dựng; Công văn số 3532/UBND-KTN ngày 27/12/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 11/01/2017 của UBND tỉnh Bắc Giang.

**Điều 2.** Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và đầu tư, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Công Thương, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông Vận tải, Ban quản lý các Khu công nghiệp, Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Sài Gòn – Bắc Giang, UBND huyện Việt Yên và các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu VT, Nam.CN.

**Bản điện tử:**

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- + LĐVP, TH, TKCT, TPCNN,
- + XD, GT, ĐT, TN, MT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Văn Thái